

Hà Nội, ngày 05 tháng 09 năm 2025

Số:



GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP: Thành phố Hà Nội

Địa chỉ trụ sở: Khu liên cơ Vân Hồ - 52 Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.37347512 Số Fax:

Thư điện tử: pdkkdtcdn_sotc@hanoi.gov.vn

Website: www.sotaichinh.hanoi.gov.vn

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HT

Mã số doanh nghiệp: 0500444116

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329(Chính)
2	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
3	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Loại trừ hoạt động đấu giá, môi giới chứng khoán, bảo hiểm Chi tiết: - Đại lý bán hàng hoá; - Môi giới mua bán hàng hoá	4610
4	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
5	Bán buôn thực phẩm	4632
6	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
7	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
8	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

STT	Tên ngành	Mã ngành
9	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm	4722
10	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm	4781
11	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
12	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
14	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
15	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền - Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.	5629
16	Dịch vụ phục vụ đồ uống Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630
17	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5510
18	Cơ sở lưu trú khác	5590
19	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
20	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
21	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Lắp đặt máy móc, thiết bị	3290
22	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Môi giới chuyển giao công nghệ; - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Xúc tiến chuyển giao công nghệ.	7490
23	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
24	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
25	Sản xuất rượu vang	1102
26	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103

STT	Tên ngành	Mã ngành
27	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Loại trừ hoạt động đầu giá	1104
28	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ hoạt động đầu giá	4511
29	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ hoạt động đầu giá	4530
30	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
31	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng ô tô.	4932
32	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
33	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
34	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su; - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất chất giống nhựa; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chung cất; - Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Pep ton, dẫn xuất của pep ton, các chất protein khác và dẫn xuất của chúng, + Dầu mỡ, + Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học, + Nguyên liệu sử dụng trong hoàn thiện sản phẩm dệt và da, + Bột và bột nhão sử dụng trong hàn, + Sản xuất chất để tẩy kim loại, + Sản xuất chất phụ gia cho xi măng, + Sản xuất các-bon hoạt tính, chất phụ gia cho dầu nhờn, chất xúc tác cho cao su tổng hợp, chất xúc tác và sản phẩm hoá chất khác sử dụng trong công nghiệp, + Sản xuất chất chống cháy, chống đóng băng, - Sản xuất mực viết và mực vẽ; - Sản xuất diêm; - Sản xuất hương các loại... - Sản xuất meo nấm	2029
35	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
36	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
37	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
38	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

STT	Tên ngành	Mã ngành
39	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
40	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
41	Sản xuất pin và ắc quy	2720
42	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
43	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
44	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
45	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
46	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
47	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
48	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
49	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
50	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
51	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
52	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
53	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim.	4663
54	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
55	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
56	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
57	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
58	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
59	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
60	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784

STT	Tên ngành	Mã ngành
61	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ.	4789
62	Xây dựng nhà để ở	4101
63	Xây dựng nhà không để ở	4102
64	Xây dựng công trình đường sắt	4211
65	Xây dựng công trình đường bộ	4212
66	Xây dựng công trình điện	4221
67	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
68	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
69	Xây dựng công trình công ích khác	4229
70	Xây dựng công trình thủy	4291
71	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
72	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
73	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
74	Lắp đặt hệ thống điện	4321
75	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
76	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
77	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
78	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Logistics Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải hàng không)	5229

Danh sách chủ sở hữu hưởng lợi/ kê khai xác định chủ sở hữu hưởng lợi

STT	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp	
								Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ	Quyền chi phối
1	NGUYỄN ĐÌNH QUÂN	05/09/1976	Nam	001076025332	Việt Nam	Kinh	Đội 5, thôn Tiên Lữ, Phường Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	33,89	
2	NGUYỄN MẠNH HẢI	13/08/1968	Nam	001068011315	Việt Nam	Kinh	Đội 5, thôn Tiên Lữ, Phường Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	34,44	
3	NGUYỄN DANH HÙNG	01/01/1953	Nam	001053010677	Việt Nam	Kinh	Đội 1, thôn Tiên Lữ, Phường Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	31,67	

Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HT. Địa chỉ:Thôn Tiên Lữ, Phường Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

-.....;

- Lưu: Nguyễn Thị Thủy.....

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

